

Số: 04/2023/QĐST-DS

Sa Pa, ngày 01 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Bằng và ông Vũ Minh Huân.

Căn cứ vào các khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 164, Điều 169 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án như sau: Bà Thạch Thị Phương Ng đồng ý chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất đối với diện tích đất là 4,7m², loại đất ở nằm trong diện tích đất là 120m²- Địa chỉ đường Th, tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 7899xx do Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa cấp ngày 08 tháng 4 năm 2009 mang tên ông Nguyễn Hữu V và bà Trần Bích L.

Bà Trần Bích L có trách nhiệm hỗ trợ trả cho bà Thạch Thị Phương Ng số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Về án phí và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Trần Bích Loan chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Bích L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 48, đường Th, tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Bà Thạch Thị Phương Ng, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 046, đường Th, tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số nhà 48, đường Th, tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Bích L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu V: Ông Phạm Quang L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: C2204, Tháp C Goldel Palace, Mễ Tr, Mễ Tr, quận N, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 210, đường Lê Th, tổ 04, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Thạch Thị Phương Ng đồng ý chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất đối với diện tích đất là $4,7m^2$, loại đất ở nằm trong diện tích đất là $120m^2$ -Địa chỉ đường Th, tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 7899xx do Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa cấp ngày 08 tháng 4 năm 2009 mang tên bà Trần Bích L và bà Nguyễn Thị L, đến ngày 27 tháng 5 năm 2016 tặng cho bà Nguyễn Phương L, đến ngày 20 tháng 5 năm 2012 tặng cho ông Nguyễn Hữu V và bà Trần Bích L. Diện tích đất có các điểm tọa độ như sau: **1.** Y(m) 40550.84 - X(m) 2471137.37; **4.** Y(m) 406550.72 - X(m) 2471131.19; **5.** Y(m) 406550.68 - X(m) 2471124.33; **6.** Y(m) 406551.04 - X(m) 2471124.33; **7.** Y(m) 406551.15- X(m) 2471137.35. *(Kèm theo sơ đồ đất không thể tách rời quyết định).*

Bà Trần Bích L có trách nhiệm hỗ trợ trả cho bà Thạch Thị Phương Ng số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), xác nhận bà Trần Bích L đã trả đủ.

3. Về án phí: Bà Trần Bích L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và số tiền là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng khấu trừ vào số tiền do ông Phạm Quang L nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0005154 ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án thị xã Sa Pa. Như vậy, bà Trần Bích L phải tiếp tục nộp số tiền là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Trần Bích L chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), xác nhận bà Trần Bích L đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;

- VKSND tỉnh, thị xã Sa Pa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- THADS thị xã Sa Pa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tập QĐ.

Nguyễn Thái Hà